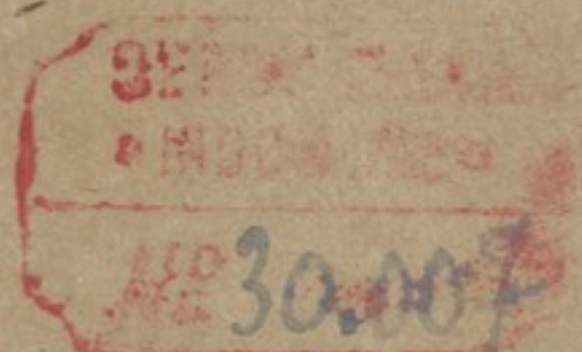




NGÔ BÍCH SAN

THỜI LÊ MẠT

Tranh vẽ của Đồ Hiệp



DEPOT LEGAL

(PAGE 1000 EXEMPLAIRE)

CERTIFIE EXACT

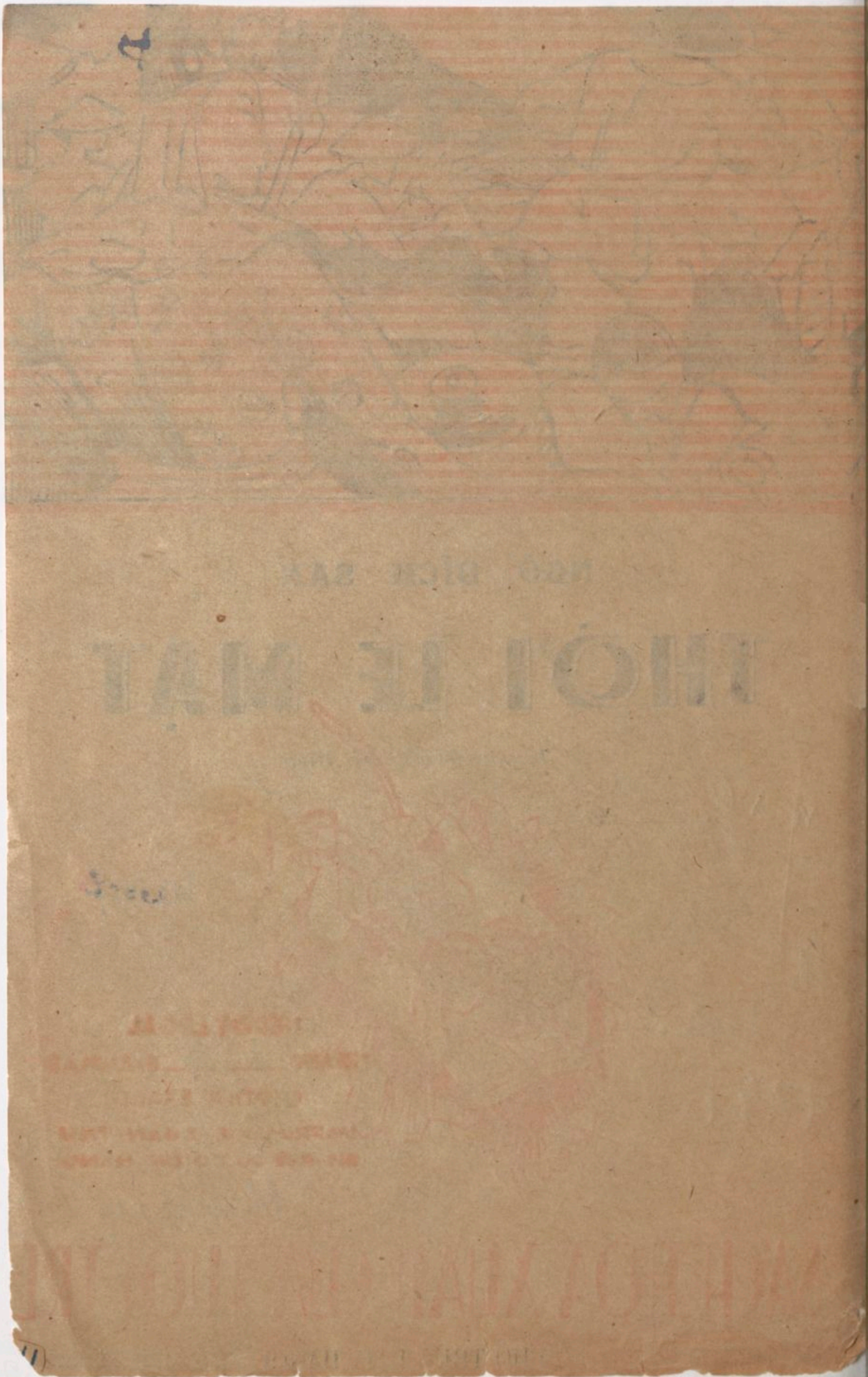
IMPRIMERIE XUAN-THU

34-RUE DU COTON-HANOI

Muon

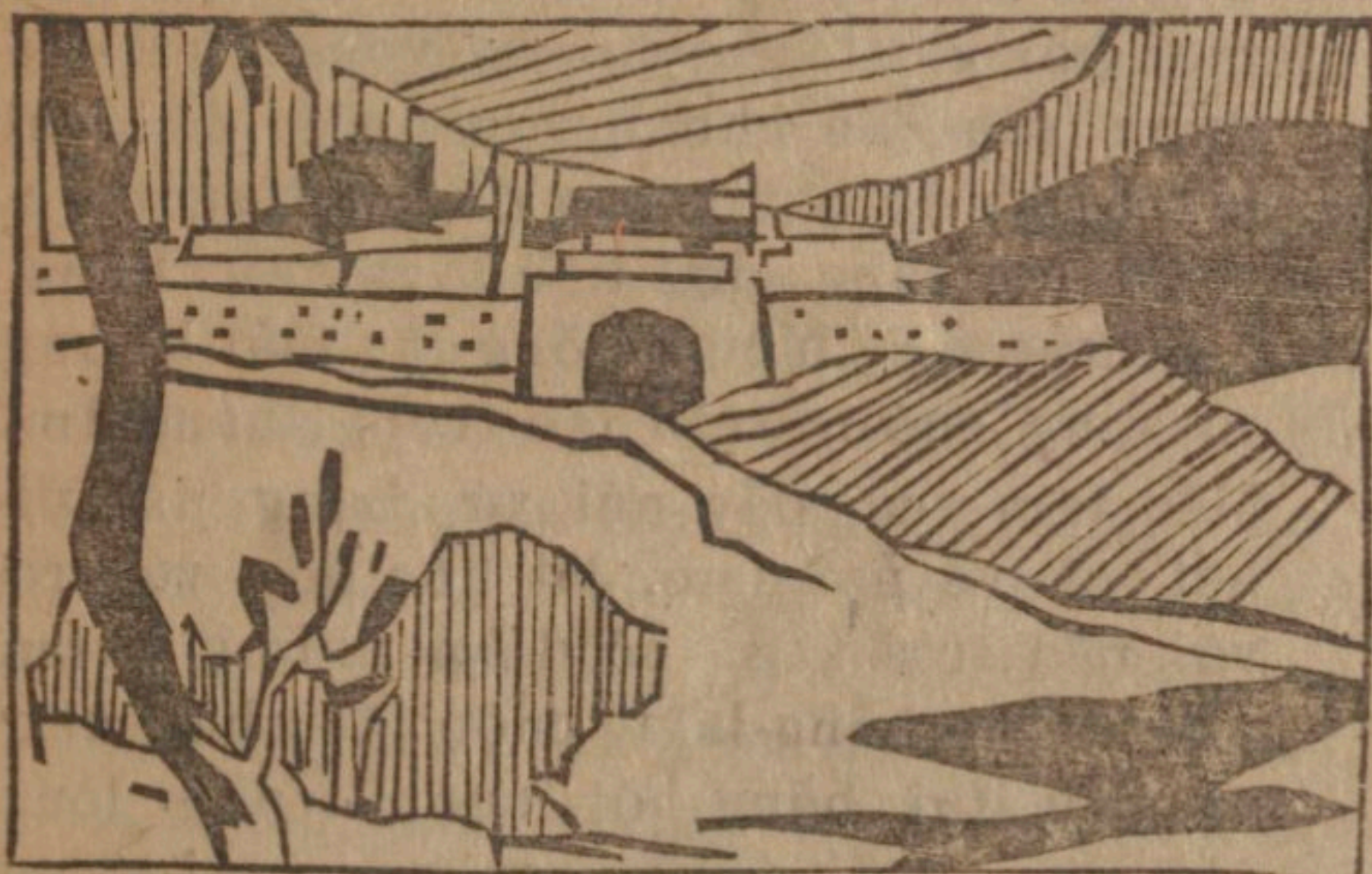
SÁCH HOA XUÂN CỦA TUỔI TRẺ

14, PHỐ TRÚC LẠC, HANOI



30.007

THÒ'I LÊ MẠT



Vua Lê Chiêu Thống (1)
cắm tờ hịch xem, nét mặt hớn hở. Tờ
hịch ấy của viên tổng-đốc Lương-Quảng
là Tôn Sĩ Nghị được lệnh của vua nhà
Thanh đem quân sang ta, lấy nghĩa giúp
nhà Lê, nhưng ý chính là nhân sự ly
tán mục nát của thời loạn, định chiếm
lại giải đất màu mỡ Việt-Nam.

Mấy viên võ quan cận-thần hân hoan

(1) Ông vua cuối cùng nhà Lê bị tướng Tây-Sơn
chiếm mất kinh đô, lạc lõng chạy lên Lạng-Sơn
đề dợi quân Tàu cứu viện.

nhận thấy nụ cười nở trên môi đức Vua. Có lẽ sau bao ngày lo lắng ẩn núp nay đây mai đó, khí sắc nhà vua bây giờ mới hồi vì thấy niềm hy-vọng thiết-tha được vua Tàu cho mượn quân để đoạt lại cơ nghiệp nghìn xưa đã thành sự thực.

Họ yên lặng đợi nhà vua lên tiếng.

Nhưng Lê Chiêu Thống còn mãi hưởng sự sung sướng tràn lan trong thâm tâm. Mầu lam của dãy núi xứ Lạng này đã hết cả vẻ âm-đạm, lại hòa hợp rực rỡ với nền trời xanh có điểm những khóm mây trắng bông-bông cuộn lấy nhau như sự yêu đời bông-bột cuộn trong lòng nhà vua. Tiếng suối reo vang rội trong đám cây xanh. Cái ánh nắng lần đi đâu từ đầu mùa đông hôm nay đã thấy vẽ soi rang rõ khóm rừng trước mặt, làm tươi hẳn cái vườn nhỏ trước lầu tranh, chiếu sáng cái hiên con chạy dọc theo chiều nhà, rồi ánh vào gian buồng đức vua ngồi hân hoan giữa bọn cận-thần nghiêm trang đương đợi lệnh.

Nhìn một lượt bọn lòng vòng, Lê Chiêu Thống cười đắc-ý, rồi hất hàm hỏi vị võ-quan đứng bên cạnh:

— Thế nào, khanh nghe dân tình làm sao?

Võ-quan nghiêng mình đáp:

— Tàu Bệ-Hạ, tờ hịch của quan Đốc-bộ (1) đã được dán khắp các trấn. Dân gian mong mỗi quân Thanh-triều như ngày hạn-hán mong mưa vậy. Chỉ một lời chiếu của Bệ-Hạ, quân cần-vương sẽ về với ta bạc-ngàn man-dã (2), lo gì Sở, Lân (3), ngay đến Nguyễn Huệ có ra Bắc chẳng nữa cũng chỉ là số đến lúc chết.

Ta cũng chỉ mong như lời khanh nói, nhưng việc cần-kíp bây giờ là sửa soạn đón Tôn tổng-đốc (1) sao cho chỉnh đề người khỏi mếch lòng mà vì ta hết sức.

Trong hàng tướng-tá một người bước ra, nghiêng mình tâu :

— Bệ-Hạ truyền rất phải. Như ngu-y kẻ hạ-thần thì xin Bệ-Hạ cùng bá-quan lên hẳn Nam-Quan đợi đón rước Tôn tổng-đốc.

Vua toan lên tiếng thì một vị văn-quan vái rồi lớn giọng nói:

— Muôn tâu Bệ-Hạ, như thế không được, còn đâu thể-thống nước nhà nữa. Thiên-

(1) Chỉ Tôn Sĩ Nghị.

(2) Nhiều lắm, không đếm được.

(3) Ngô văn Sở, Phan Lân, tướng của Nguyễn Huệ sai giữ Bắc-Hà.

ý ngu-thần là sai một vị thay má Bệ-Hạ lên văn-an Tôn tổng-đốc là đủ...

— Nhưng sợ Người chê-chấp rằng ta ở đây mà không thân-hành lên được sao!

— Dạ bẩm thiếu gì cách: nói thác vì việc nước Bệ-Hạ lo lắng nhiều nên ngọc-thể bất an...

— Đản nói phải lắm. Khanh nên vì Trẫm đương lấy việc ấy. Đồ lễ mang theo nên sửa soạn cho hậu để lấp sự vắng mặt của Trẫm và tỏ lòng mong mỏi của quả-nhân.

Vị văn-quan ấy là Lê-Duy Đản vừa nghiêng mình lui xuống thì ngoài cổng có tiếng huyên náo. Vua nhìn ra sân đã thấy một viên quan hầu-cận phủ-phục ngoài hiên bẩm:

— Muốn tâu Thánh-thượng có tin mật ở Kinh-Bắc (1). lên. Quân Tây-Sơn biết đại-quân của Tôn tổng-đốc sắp sang có ý muốn thoái lui đã mật sai các quan trấn thủ Lạng-Sơn, Kinh-Bắc, Sơn-Tây, Sơn-Nam, Hải-Dương... kéo quân về, phao nói đắp thành đất ở Nguyệt-Đức, nhưng kỳ thực là muốn lui xuống giữ Tràng-An (2), Tam-Điệp (3) để liệu kế chống

(1) Bắc Ninh bây giờ. (2) Ninh-Bình bây giờ.

(3) Dãy núi ở phía Nam tỉnh Ninh-Bình giáp Thanh-Hóa.

giữ. Dân chúng ngóng trông Bệ-Hạ trở về. Các trấn mở cửa thành để đón quân ta sắp tới...

Vua hất hàm ra lệnh cho viên quan hầu-cận lui ra, rồi đặc-ý cười nói:

— Lũ giặc cỏ boảng hồn, chưa thấy bóng mèo đã chạy như chuột. Chuyến này hỡi chúng còn dám dõm đến đất Thăng-Long của ta.

Lê Duy Đản lại bước ra, nghiêng mình tâu:

— Nước một ngày không có vua không được cũng như các trấn một ngày không có quan không xong xin Bệ-Hạ vì dân xuống chiếu gọi quân cần-vương thu thập thành lũy đạo để chia ra coi giữ các trấn. Bệ-Hạ định ngay cho các quan trấn-thủ để giữ lấy cái khí sung-thượng (1) tôn nghiêm của dân-chúng đương mong vì Bệ-Hạ mà được yên ổn làm ăn.

Vua gật đầu nhìn quanh hàng tướng-tá, trầm ngâm một lúc rồi nói với Lê Duy Đản:

— Khanh lại vì Trẫm soạn tờ chiếu ấy, trước là hiền-dụ dân chúng, sau gọi lòng nghĩa-khí của quân cần-vương gọi họ đến mấy nơi mà thu dụng...

(1) Kinh trọng người trên

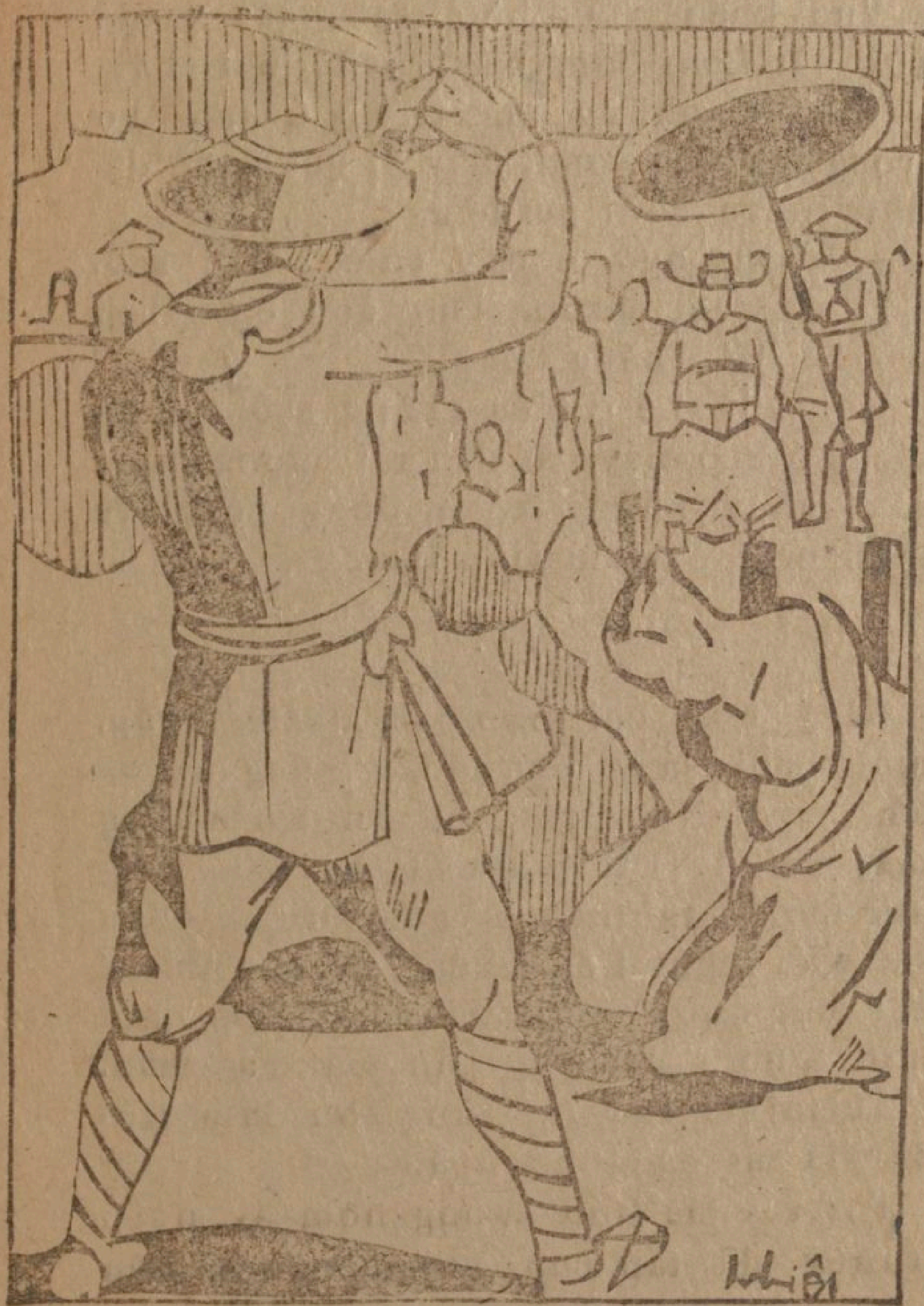
Đoạn trông lên hàng tướng tá, vua tiếp :

— Trần Quang-Châu vì Trẫm nhận lấy trấn Kinh-Bắc, Hoàng Phùng - Tứ, trấn Sơn-Tây, Hoàng Tổ-Nghĩa, trấn Sơn-Nam, Nguyễn Đạo, trấn Hải-Dương... Các Khanh gắng công vì Trẫm thì vinh-hoa sau này cũng bỏ những khổ-nhục lúc lòng-vong.

Mấy vị võ quan vừa được vua đọc tên bước ra vái bái mệnh, rồi vì sức cảm quá cảm không nổi tiếng khóc. Trần Quang-Châu cố trấn tĩnh tâm:

— Chúng hạ-thần đâu có riêng mong lấy vinh-hoa, chỉ vì nhận nghĩa thần-tử (1) là trọng nên không dám nề hà khó-nhọc. Được xả thân vì xã-tắc để báo ơn Bệ-Hạ, chúng hạ-thần có nguyện ước gì hơn đâu. Được Bệ-Hạ tin dùng, thần cúi đầu xin trình ngu ý. Trấn Lạng Sơn đây không phải là chốn Bệ-Hạ ở lại đợi quân Thanh - triều vì nhà cửa chật hẹp, dẽn-dài đồ nát không hợp với khí-tượng nơi Ngai ngự. Mong Bệ-Hạ trở về Kinh-Bắc, sửa sang lại cung-diện trong thành đợi đón tiếp Tôn tông-đốc ở đấy cho hợp nghi-lễ.

(1) Nghĩa làm tôi làm con.



, , Cảnh đầu rơi máu chảy. (trang 12)

Vua khen phải, bèn trọn ngày xa-giá rời đất Lạng-Sơn, rồi truyền bãi chầu.

Trở lại những mái tranh ở tam bộ trong lúc tòng-vong, mấy vị quan thỏ dài nhìn nhau cười nói bông :

— Không ngờ những chiếc đười sam (1) lại quét đường cho anh em mình trở lại đất Thăng-Long.

Lúc vua Lê Chiêu-Thống suôi về là lúc gió heo may bắt đầu rải sương trắng xóa xuống những cánh đồng rộng và lạnh ngắt của xứ Kinh-Bắc.

...

Sáng hôm hai mươi ba tháng chạp, một buổi sáng mùa đông nặng nề và ẩm ướt. Nền trời thấp u ám những mây chỉ để rọi qua một thứ ánh sáng mờ mờ. Mưa từ hai hôm trước chưa dứt vẫn chút liên miên xuống những hạt bụi nước nhỏ. Đường đã đầy một lượt bùn ngập đến gần mắt cá chân.

Thêm gió rào rạt từng cơn làm trời đã giá lại càng giá ngắt.

Tuy vậy mà tình sương hôm ấy, pháp trường đã tập nập những người. Dân

(1) Chỉ quân nhà Thanh

kinh-kỳ tò mò thích những cảnh khác thường nên khi nghe tin có vụ xử trảm họ đã không ngại mưa rét đến để tranh lấy một chỗ. Bãi cỏ hoang ở bên cạnh cột cờ lũng bưng những nước đã gần thành một cái chợ.

Ở giữa bãi cỏ trồng ba cái cọc, cách xa nhau theo một hàng. Trước mặt hàng cọc độ mười thước, một cái rạp bằng lá mới dựng làm chỗ đứng cho các quan giám trảm. Linh đứng ngoài xa thành một hàng rào để giữ cho người xem đã đứng kín ba phía khỏi tràn vào. Về phía cái rạp là đường đi của các quan nên không một ai được bước chân tới. Phía sau chỗ người đứng xem càng ngày đến càng nhiều, một vài hàng quả không sợ ướt đã căng áo lên đòn gánh để bán.

Trong lúc đợi giờ xử trảm, vì tội nhân và quan giám trảm vẫn chưa ra, họ xúm nhau quanh các hàng quả hay tụm lại nói chuyện.

— Hôm nay xử ai thế?

Nhiều người nô nức đi xem mà vẫn không biết tội nhân là ai. Có kẻ làm ra vẻ biết hơn người, quả quyết nói:

— Lại mấy thằng nhân lúc loạn rủ nhau đi ăn cướp của dân chứ còn ai vào đây!

Nhưng có vài người ăn mặc ra dáng thư-sinh đi qua nghe lỏm được mẩu chuyện thì thầm bảo nhau :

— Nếu thế thì nước ta chả có phúc lắm ru !

— Anh có biết đích tội nhân là ai không ?

— Ba ông quan làm ở bộ Lễ vì lúc vua chạy không theo phò thánh-giá, lại ra hàng và làm quan với Nguyễn Huệ. Ba ông này đã là những người thứ ba mươi mấy bị xử-tử rồi đấy, từ ngày nhà vua nhờ được quân Tôn Sĩ-Nghị đưa về...

Người thư-sinh nói đến đây ngừng lại, lăm lét nhìn quanh rồi tiếp :

— ...đặt lên ngôi báu. Tính đến hôm nay vừa được hơn một tháng.

Họ rủ nhau ra xa, đến một gốc cây đa cành lá um-tùm, đứng biệt tịch hẳn với đám người đi xem vừa nói truyện vừa quay nhìn về phía pháp-trường.

— Chúng ta không may sống vào một thời loạn-lạc, không gặp được minh-chúa mà thờ.

— Nhà Lê gặp hồi mạt nên mới có vua Chiêu-Thống này. Chỉ buồn thay cho mấy ông quan ăn lộc triều-đình, vua chạy không theo kịp, để ra hàng Võ

Văn-Nhâm (1) hay đề Võ Văn-Nhâm bắt được. Lúc bấy giờ không theo nhà Tây-Sơn cũng tội mà theo thì bấy giờ cũng là cái tội. Ở thời loạn-lạc, trung hay gian cũng khó mà suy bì.

— Còn mấy ông hoàng-thúc nhà Lê gả con gái cho tướng Tây-sơn, chả biết vì bị ép hay cũng muốn phò thịnh để đến nỗi bấy giờ phải tội chặt chân. Kể đối với họ hàng, nhà vua xử thế cũng ráo riết thật?

— Thôi cũng đáng kiếp cho những quân phản bội!

— Dầu sao việc « báo oán » ấy cũng chưa phải lúc. Nhà vua thật không sáng tí nào cả. Có lẽ Ngài phải « chạy » nhiều quá nên trí mụ đi chẳng. Việc to tây trời không lo, đi « mần » đến những chuyện nhỏ. Ngài tưởng dựa vào quân Tôn Sĩ Nghị thì ngôi báu chắc như thành không lo gì Nguyễn Huệ nữa. Nhưng thật ra quân của Ngô-văn Sở chưa đánh trận nào kéo về đóng ở Tràng-An có phải là chịu thua rồi dẫu. Thế họ gữ vững để gọi thêm quân và nếu lần này Nguyễn Huệ ra thì lũ quân lâu kiêu ngạo và cả cái thẳng hống hách Tôn Sĩ Nghị

(1) Tướng của Nguyễn Huệ sai ra đánh Bắc-Hà

kia vị tất đã nuốt nổi. Sợ đến lúc ấy nhà vua có còn ở lại mà « báo oán » nữa không ?

Vừa lúc ấy ở phía pháp-trường có tiếng trống nổi lên. Trong đám ngọn cờ ướn rủ xuống, có lẫn mấy cái tán lọng.

— Đến giờ rồi đây.

Mấy người thư-sinh yên lặng cùng nhìn vọng về phía xa. Trong mưa bay vang lại mấy tiếng « Tùng... Bi-li... »

Họ cùng rung mình và hình dung trong trí cảnh đầu rơi máu chảy...

Trưa hôm hai mươi năm tháng chạp.

Mặt trời hừng nắng từ hôm trước đã làm khô đường đất còn giữ nguyên lạnh những mấp mô của vết xe, vó ngựa. Phố xá tấp nập những người đi sắm tết.

Những tranh con lợn, đám cưới chuột, thầy đồ cóc... bày liên nhau trên hè thành một phố những gian hàng nhỏ ngay bên cạnh dãy bán hoa quả đầy những bồ cam đỏ rực, bưởi vàng tươi, chuối mầu lá non... Bên kia đường những cành đào, cành mai, những chậu cúc, chậu quất, những bát đựng thủy

tiên gọt sẵn đã nở hoa . . . như lập thành một khu vườn đột nhiên mọc ở giữa phố. Những chú khách bán pháo, ngồi phệ bụng trên chiếc ghế đầu, ngay bên cạnh những bàn thấp, bày la-liệt những bánh pháo to nhỏ dán những nhãn vẽ sắc sỡ đủ các màu. Xa một chút nữa là những hàng kẹo mút và những thực phẩm cần dùng để làm những mâm cỗ ngon lành và đầy đủ trong mấy ngày tết.

Người nhà quê tươi tỉnh, dân kẻ chợ lịch-sự chen vai nhau, rộn rịp mua bán ồn ào. Trông thấy cảnh tượng thái-bình vui vẻ ấy ai tưởng đâu đến sự loạn-lạc đầy hãi-hùng của cảnh đâm chém cướp bóc xảy ra ở chốn kinh-kỳ trong mấy tháng nay và có lẽ còn trở lại với những ngày xuân sắp tới.

Trong đám ồn ào ở đằng xa bỗng thấy rộ lên những tiếng chửi rủa, tiếng liu-lô quát tháo, rồi một người nhà quê máu me đầm mặt, thực mạng rẽ đám đông người chạy tới. Thấy không có người đuổi theo, hắn đứng lại, lấy tay gạt máu chảy trên má, chửi về phía trước và nói bằng một giọng hậm hực:

— Bay mua hàng hay ăn cướp sống của người ta à ?

Rồi như phẫn vua với mọi người hăn tiếp luôn :

— Đời thừa nhà ai, tôi, đem bán cam cho nó xưa nay không sao ; đến lần này vẫn tưởng thuận mua vừa bán, ai ngờ nó trả rẻ như bèo. Tôi không bán, nó nhất định đồ lấy cam rồi vút tiền vào thùng đuổi tôi ra. Tôi không ra, đòi lấy cam lại thì nó sai người quăng thùng với tiền ra đường và đánh tôi máu me thế này đây, các ông các bà làng nước ơi ! Để không còn dân là công-ly nữa chăng ?

Một bà đứng gần đấy ái ngại hỏi :

— Lại thẳng chú Sếnh phải không ?

Một người biết rõ chuyện hơn, đáp :

— Đích nó, Cháu họ xa một người bạn thân của Tôn tổng đốc đấy, chớ có mó vào !

Một người con gái bán hoa nghe nói, mỉm cười mai mỉa. Vừa lúc ấy có tiếng roi mây vút trên không, hai chú lệ đi trước dẹp đường cho ba cái võng.

— Các quan di dự lễ « sắp ấn » (1) về.

Đoàn võng đi qua, một vị quan chợt nhìn thấy người bán cam mặt còn vấy máu bắt hàm hỏi người lính lệ theo hầu,

(1) Lễ rửa ấn cất đi hồi cuối năm, nghĩa là nghỉ không xét đến một việc gì nữa.



Người nhà quê tươi tỉnh (trang 13)

nhưng đã nghe thấy nhiều tiếng người nhao nhao.

— Các chú hoành hành gồm thật không còn biết kiêng nể là gì nữa.

Chưa hết câu cái võng lạng lắt đi suýt đưa bắn người ngồi trên xuống đường. Mấy người lính tàu si sồ, sán gần đến, đưa những bộ mặt ngây ngô sắc súa những mùi rượu nhìn vào trong võng. Bọn người khiêng vội vã rảo bước, sợ bọn lính ngô nghịch phạm tới chủ.

Đàng sau đã thấy nhiều tiếng đàn bà kêu thét lên và những tiếng chạy loạn sạ. Ngoài cổ lại, ba vị quan còn kịp trông thấy mỗi tên lính tàu bỗng sốc lên tay một người con gái

Ba cái võng đã dừng bên thềm. Một vị quan, chừng là chủ, đã nhanh nhẹn nhảy xuống trước hi-hả nói với hai người khách cùng vừa ở trong võng ra :

— Hôm nay « sắp ần » chúng ta chén một bữa cho say đã. Nước nhà còn nhiều việc, nhưng cứ tạm gác đấy cho đến mừng sáu sang giêng.

Tuy vậy mà rước chén chè mạn sen

ngghi-ngút khởi, câu chuyện vẫn soay về việc nước :

— Tình-hình tuy vậy mà nghiêm trọng đấy. Giá ngay khi Ngô-văn Sở đem quân lui về Trảng-An chưa dám địch với quân ta trận nào, ta sui Tôn Tổng-đốc đánh tràn xuống thì có cơ diệt được họ và thu phục nhanh chóng lấy giang - sơn. Đàng này để cho họ đủ thì giờ đào hào đắp lũy, giữ vững lấy thế mà gọi quân cứu viện thì sự đại thắng của ta chưa chắc đã vẹn toàn. Vả lại có tin Nguyễn Huệ thân cầm quân ra Bắc đủ là một triệu chứng chẳng lành. Hôm qua Hoàng thượng cùng với Lê Quýnh vào thăm Tôn Tổng-đốc nói qua tình hình, xin khởi quân ngay cho, để sớm bình được giang sơn ngày nào hay ngày ấy. Nhưng thắng già hay rệu và mê gái đó không chịu, nói tết gần đến nơi, và đã hẹn với quân lính mừng sáu sang giêng mới lên đường nên không muốn động binh.

Khách chép miệng :

— Lũ quân hầu dễ kiêu ngạo và hống hách này không biết có làm được trò trống gì không ? Từ ở Nam-Quan về đến Thăng-Long chúng chưa phải đánh một trận nào kịch-liệt lắm, nên vẫn tin rằng

phá quân địch như trẻ trẻ, bắt tướng địch như thò tay vào túi. Sự tự tin quá thiên ở sức mình, không chịu lượng sức giặc ấy là một điều thất-bại.

Chủ tiếp :

— Chẳng biết Hoàng-thượng rồi ra có được như ý không chứ những công-lao lặn lội cầu cạnh mới được chúng về đây, lại ngày ngày thân hành sang hầu việc nó như một vị tùy quan thật cũng hơn năm gai nếm mật (1).

Khách, giọng bông đùa có đượm chút mỉa mai, đáp :

— Năm gai nếm mật đâu ở chỗ việc nước còn bề bộn chưa xong mà chưa tết đã vội « sắp ắn » để vui chơi chèn chén như chúng ta bây giờ.

Vừa lúc ấy một tên lính lên mời các quan vào tiệc, chủ lả lơi nhìn khách đáp :

— Thôi ai có công tâm được như bác. Sợ chiều nay lên với con Đào hàng Giấy bác còn lo đến việc nước nữa không? Vào đây đệ xin hiến bác mấy chén rượu Mai-quế-lộ của quan Tôn Tổng-đốc.

Và nháy mắt ri thăm bên tai bạn :

(1) Một ông vua đời Đông-Chu muốn phục quốc thường năm gai cho đau mình, nếm mật cho thấy đắng để luôn nhắc đến cái trí của mình.

—... Công phu lắm mới được thặng
tùy-tướng hầu cận ấy lấy trộm cho một
vò con...

...

Quân Tàu đóng ở đồn Ngọc-Hồi gần
kinh-thành Thăng-Long chưa bao giờ
được ăn một cái Tết đầy đủ và sung
sướng như năm ấy. Ngoài rượu thịt
nhà vua ban cho gấp đôi số ngày
thường, họ còn đi mua quýt hay cướp
giặt của dân để ăn uống cho đến thích
khẩu.

No rồi họ đi tìm gái hay túm năm
túm ba lại để đánh bạc với nhau. Họ
được lệnh một hôm nữa lên đường nên
rủ nhau ăn chơi cho sướng.

Tuy họ đã biết tin rằng Nguyễn Huệ,
tự xưng là Bắc-bình-vương, sửa soạn
đem quân ra Bắc, nhưng từ tướng đến
quân họ vẫn tin rằng Tết vui vẻ như
hội ai nghĩ đến dụng binh và ngay
Nguyễn Huệ từ Nam ra Bắc, có cánh
dân mà bay tới chóng ngay được.
Nhưng phá giấc phải nhanh như gió,
nên ngày đêm Bắc-bình-vương đã thúc
quân đi cho gấp và đánh cho mau. Họ
đã được Nguyễn Huệ nói rõ cho hiểu

cái dã-tâm của quân nhà Thanh muốn mượn tiếng giúp vua Lê Chiêu Thống để chiếm lấy đất nước mình làm quận huyện Tần, và những sự ức hiếp dân chúng của lũ giặc bổng bách, nên ai cũng có lòng hăm-hở muốn giết ngay hết quân cường bạo.

Hai đồn Nguyệt-Quyết và Hạ-Hồi (1) thất thủ mà Tôn Sĩ Nghị cũng không hay vì Nguyễn Huệ đã khéo gián quân để không cho một tên lính Tần nào về báo.

Rạng ngày mùng năm tháng giêng, hơi sương mới nhờ - nhờ đục trắng ở chân trời đông, nhiều bóng đen yên lặng ùn-ùn từ mặt nam lên, chẳng bao lâu đã vây kín quanh đồn Ngọc-Hồi, đồn quân cuối cùng và danh thép nhất của Tôn Sĩ-Nghị, trước khi đến Thăng-Long. Ở trên mặt lũy thấy sơn sao, tiếng trống liên thanh nổi từ chỗ này đến chỗ khác. Lính canh nghe tiếng chân rộn rập ngoài thành đã đoán đây kẻ thù ở những bóng hoạt-dộng trong chỗ tranh tối tranh sáng. Đến khi nghe tiếng loa vang động trong sương truyền

(1) Đồn quân nhà Thanh ở về phía nam thành Thăng-Long đặt để giữ kinh-kỳ.



Nguyễn Huệ vào thành Thăng Long (trang 24)

lệnh cho những hàng quân đứng sát vào nhau để cùng thắt chặt lấy vòng vây và những loạt hò reo rầy dất của những binh lính cảm-tử của Nguyễn Huệ, quan quân nhà Thanh mới rụng-rời cả ra biết Bắc-bình-vương đã đến bên thành. Nguyễn Huệ đã đến được đây tất nhiên đồn Nguyệt-Quyết và Hạ-Hồi không còn nữa và nếu không có một tên lính nào về báo sự thất-bại ấy tất nhiên là quân nhà đã chết cả hay chịu làm tù binh. Từ chỗ khiếp phục đến chỗ lo sợ không xa mấy.

Trên thành được lệnh đã ra sức bắn xuống. Tiếng đạn nổ liên thanh, khói mù bốc lên dày đặc. Bên địch chưa thấy trả lời bằng một tiếng súng nào nhưng vẫn giữ vững thế không nao núng. Đạn đem tiếp ở kho ra không kịp, quân nhà Thanh ra sức bắn rất. Hàng quân địch vẫn tiến vững như thành. Trên không khét những thuốc súng và trong đám khói sắc súa, quân Tàu vẫn nghe thấy tiếng hò của binh lính Nguyễn Huệ mỗi ngày mỗi gần. Trên thành lẻ tẻ đã có người ngã xuống nhưng mỗi lo sợ ác hại hơn đã như thuốc súng, lan đi rất chóng trong hàng quân

nhà Thanh. Đạn đã gần cạn, họ phải dùng đến hỏa-bồ. Trong ánh lửa nổ, họ đã nom rõ thấy tiên quân Nguyễn Huệ vừa khiêng vừa nấp sau những chiếc bình-phong lớn và rộng, tới chân thành. Những chiếc bình-phong ấy ghép bằng những ván gỗ chát dất ướt và ken rơm đã là những cái mộc đỡ đạn chắc chắn cho hàng quân tiến vững vàng.

Mặt trận lúc bấy giờ là một sự hỗn độn khủng-khiếp của khói lửa, tiếng súng, tiếng reo, tiếng loa và tiếng trống.

Bỗng người ta thấy rối loạn ở một phía thành. Một nhóm quân Nguyễn Huệ đã dựa những chiếc mộc lớn đỡ đạn vào tường thành làm thang leo lên. Trong sóng người ồ ạt, những tiếng đao chém vào nhau kêu sang sảng và từng chòm người ở trên cao rơi xuống như vôi lở của một bức tường. Chỗ nào người vọt đã có những người dưới lấp lên, cuộn cuộn và mạnh mẽ như làn nước vỡ.

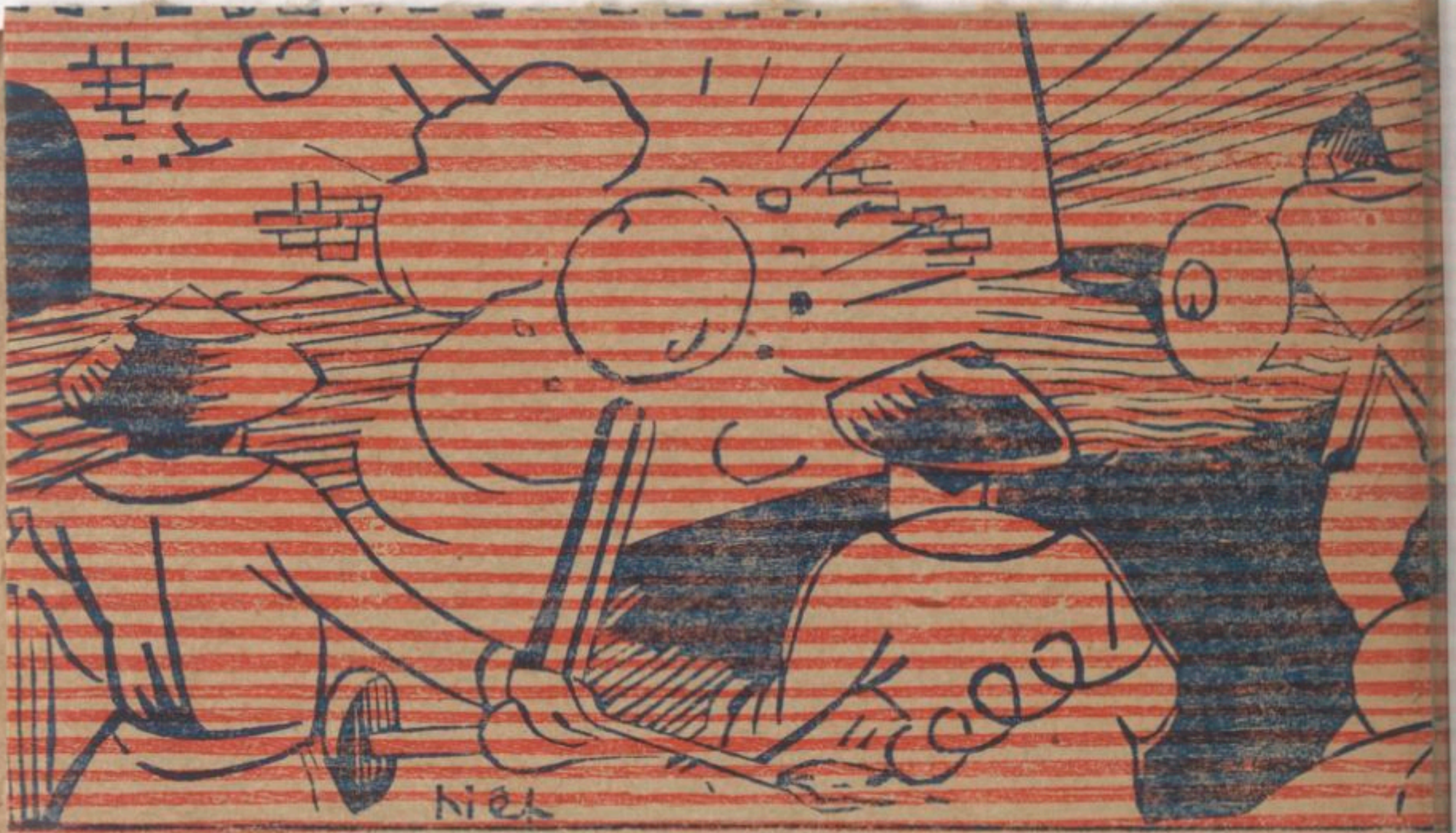
Chẳng bao lâu trên tường thành, trên mặt thành đã thấy đầy rẫy những lính của Nguyễn Huệ đánh giáp lá cà với quân nhà Thanh. Những tiếng reo, tiếng rủa cấm hờn theo sau ngay những nhát

dao chém loạn, sả bả vai hay bằng hẳn nửa phần đầu của quân địch.

Lúc mặt trời lên cao, ngọn cờ Bắc-bình-vương đã thấy phất phới trong gió trên những núi thấy năm ngòi ngồn-ngang đủ các dáng, có cái lũng lảng treo bằng chiếc đuôi sam mắc vào khe những chiếc ván ken rơm dựng bên tường đồn Ngọc-Hồi của bọn tiền quân Tây-Sơn.

Trưa hôm ấy, Nguyễn Huệ vào thành Thăng-Long. Vua Lê Chiêu Thống đã theo Tôn Sĩ-Nghị chạy qua sông về mạn Kinh-Bắc, nhưng cảnh đón xuân vui-vẻ còn phảng phất ở những cây đào đầy hoa nở và những xác pháo tươi hồng trên thềm cung-diện nhà vua.

Trên mặt sông Cái vắng teo, mấy mảnh cầu nổi lềnh-bềnh trôi tan-tác...



Số 56
Giá 0\$50

LOẠI SÁCH
HÒA XUÂN
CỦA TUỔI TRẺ
PHÁT HÀNH TỪ
= 1st JUIN 1939 =